

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2162 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao kế hoạch năm 2025 cho
Công ty TNHH một thành viên nông nghiệp Rạng Đông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày năm 2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về việc giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ; Thông tư số 16/2023/TT-BTC ngày 17/3/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021;

Căn cứ Công văn số 660/UBND-VP8 ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh Nam Định về việc đồng ý báo cáo xác định quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 của người lao động và ban điều hành Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Rạng Đông;

Căn cứ Quyết định số 1916/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Chủ tịch công ty và Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Rạng Đông;

Xét đề nghị của Công ty TNHH một thành viên Nông nghiệp Rạng Đông tại Tờ trình số 246/TTr-Cty ngày 26/6/2025 về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2025.

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3578/TTr-STC ngày 27/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao kế hoạch năm 2025 cho Công ty TNHH một thành viên nông nghiệp Rạng Đông (có Phụ lục chi tiết đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính, Công ty TNHH MTV nông nghiệp Rạng Đông chịu trách nhiệm về số liệu trước UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước.

2. Công ty TNHH MTV nông nghiệp Rạng Đông có trách nhiệm triển khai thực hiện kế hoạch năm 2025 theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị: Sở Tài chính, Công ty TNHH một thành viên nông nghiệp Rạng Đông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP1, VP6.

Chánh Văn phòng

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Anh Dũng



Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định

Phụ lục

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2025

CÔNG TY TNHH MTV NÔNG NGHIỆP RẠNG ĐÔNG

(Kèm theo Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 27 / 6 /2025 của UBND tỉnh Nam Định)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025
1	2	3	7
A	Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh		
1	Sản lượng sản xuất, Dịch vụ cung cấp	Tấn	804
2	Sản lượng tiêu thụ, dịch vụ hoàn thành	Tấn	804
a	Nội địa		
b	Xuất khẩu		
B	Chỉ tiêu tài chính chủ yếu		
I	Chỉ tiêu về sản xuất, kinh doanh		
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	6.972
a	Doanh thu hoạt động sản xuất	Triệu đồng	6.678
b	Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	200
c	Doanh thu khác	Triệu đồng	94
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	6.852
3	Lãi phát sinh	Triệu đồng	
a	Trước thuế TNDN	Triệu đồng	120
b	Sau thuế TNDN	Triệu đồng	96
4	Các khoản phải nộp phát sinh		
a	Thuế các loại	Triệu đồng	176
	- Thuế GTGT	Triệu đồng	8
	- Tiền thuế đất, đất phi NN	Triệu đồng	141
	- Thuế TNDN	Triệu đồng	24
	- Thuế khác	Triệu đồng	3
b	Các khoản phải nộp khác		
5	Giá thành sản phẩm, dịch vụ chủ yếu		
	Trong đó:		
a	Giá bán bình quân trong nước		
b	Giá bán bình quân xuất khẩu		
II	Nguồn vốn kinh doanh		
1	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	10.855
	Trong đó:	Triệu đồng	
a	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Triệu đồng	10.611
b	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Triệu đồng	96
c	Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	143
d	Nguồn vốn đầu tư XDCB	Triệu đồng	
e	Nguồn vốn khác của chủ sở hữu	Triệu đồng	5
f	Vốn điều lệ được phê duyệt	Triệu đồng	11.624
2	Nguồn bổ sung vốn điều lệ		
	Trong đó:		
a	Quỹ đầu tư phát triển		
b	Nguồn vốn khác		
C	Huy động vốn		
c	Huy động vốn khác		
2	Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	%	
D	Phân phối lợi nhuận		
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	120
2	Thuế TNDN phải nộp	Triệu đồng	24

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025
1	2	3	7
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	96
4	LN sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	Triệu đồng	116
5	Trích 30% Quỹ đầu tư thực hiện	Triệu đồng	
6	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Triệu đồng	212
7	Quỹ khen thưởng người quản lý DN	Triệu đồng	
8	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	Triệu đồng	